

Bản án số: 43/2018/HSST
Ngày 06 tháng 02 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Tuyết Mai
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Toán
2. Bà Phan Thị Nhụ
- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên – Thư ký tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh: Ông Vũ Văn Dư - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm về hình sự thụ lý số: 41/2018/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1992; HKTT: Thôn T, xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Ngô Văn Toán và con bà Nguyễn Thị Định; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2017 đến ngày 21/11/2017, được thay thế bằng biên pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* Nguyên đơn dân sự: Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh
Địa chỉ: Phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Đại diện theo pháp luật: Ông Hạ Bá Chân, chức vụ: giám đốc
Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Trường -Trưởng phòng hành chính quản trị (*vắng mặt*)

* Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:
1. Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1993 (*vắng mặt*)
2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993 (*vắng mặt*)
Cùng địa chỉ: Thôn M, xã Phụng Mao, Quế Võ, Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mạng xã hội facebook, Hoàng Thị C biết Ngô Văn T bán giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội. Khoảng 10 giờ ngày 18/11/2017, C gọi điện cho T hỏi mua 02 tờ giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội. T đồng ý và hẹn C

đến chiều cùng ngày gặp nhau tại quán nước đầu thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, T đi xem ôm của người đàn ông không quen biết từ thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh về thành phố Bắc Ninh. Đi đến chân cầu Xuân Ổ, thành phố Bắc Ninh, T xuống xe và đi bộ vào ven đường gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi mà T không quen biết và mua của người đó 05 tờ Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội và 02 tờ Giấy ra viện của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh. Trên các tờ Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội đều có chữ ký và dấu chức danh của Trưởng khoa khám bệnh, BSCK 2 Nguyễn Việt Dũng; trên hai tờ Giấy ra viện có hình dấu tròn màu đỏ của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, chữ ký và dấu chức danh Giám đốc Hạ Bá Chân, chữ ký và dấu chức danh màu xanh của bác sĩ Nguyễn Văn Nghĩa còn để trống phần ghi tên, tuổi, địa chỉ của người được cấp. T trả cho người đàn ông đó 1.400.000đồng.

Sau khi mua được các giấy tờ trên, T đi xe ôm về thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ để bán Giấy chứng nhận nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội cho C. Khi đi đến thôn Do Nha, T xuống xe và đi bộ vào quán nước của anh Nguyễn Văn Quý gặp C và Nguyễn Thị H đang ngồi ở quán nước. T biết C và H là người gọi điện hỏi mua Giấy chứng nhận nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội. T vào ngồi ở quán nước, T lấy tờ Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội ra rồi hỏi tên, tuổi, địa chỉ, ngày, tháng, năm sinh của C và viết vào tờ giấy đó. Sau khi viết xong cho C, T tiếp tục hỏi tên, tuổi, địa chỉ, ngày, tháng, năm sinh của H rồi viết cho H 01 tờ Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội. Sau đó, T đưa cho C 02 tờ Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội và nói hết 450.000đồng. C đưa cho T 450.000đồng, T cầm tiền và đút vào túi quần sau bên phải thì bị Công an Quế Võ và Công an Phương Liễu bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của C 02 tờ Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội mang tên Hoàng Thị C và Nguyễn Thị H; thu giữ của T 450.000đ, 03 Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội và 02 Giấy ra viện chưa ghi nội dung.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Quế Võ đã lấy mẫu dấu của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, mẫu chữ viết của Ngô Văn T, mẫu chữ ký và mẫu chức danh của Giám đốc bệnh viện Hạ Bá Chân trưng cầu giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tại bản kết luận giám định số 03/PC54 - KLGD ngày 20/11/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “*Chữ viết trên hai tờ Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội (Tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2) với chữ viết đứng tên Ngô Văn T trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) là do cùng một người viết ra.*”

Hình dấu tròn đỏ nội dung “Bệnh viện đa khoa tỉnh” của “Sở y tế tỉnh Bắc Ninh” trên các tài liệu cần giám định (Ký hiệu A1 đến A7) là hình con dấu giả được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

Hình dấu chức danh màu đỏ có nội dung “Giám đốc Hạ Bá Chân” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A6, A7) so với hình dấu chức danh màu đỏ có nội dung

“Giám đốc BS CKII. Hạ Bá Chân” trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M4) không phải hình dấu của một con dấu đóng ra.

Chữ ký đứng tên giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh “Hạ Bá Chân” trên hai tờ giấy ra viện (tài liệu cần giám định ký hiệu A6,A7) so với chữ ký đứng tên giám đốc bệnh viện đa khoa tỉnh “Hạ Bá Chân” trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M5) không phải do cùng một người ký ra”.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 08/CTr-VKS ngày 12/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Ngô Văn T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 267 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 267, điểm h và điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 30 Bộ luật hình sự phạt: Ngô Văn T từ 8.000.000đồng đến 10.000.000đồng.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu của Ngô Văn T 450.000đồng xung quỹ nhà nước.

Bị cáo nhất trí với phần kết luận và không tham gia tranh với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do có thỏa thuận với Hoàng Thị C từ sáng ngày 18/11/2017, Ngô Văn T đã mua của một người đàn ông không quen biết tại chân cầu Xuân Ổ, thành phố Bắc Ninh 05 tờ Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội và 02 tờ Giấy ra viện giả của bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh. Chiều ngày 18/11/2017, Ngô Văn T gặp Hoàng Thị C và Nguyễn Thị H tại quán nước thuộc thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, sau khi hỏi tên, tuổi, địa chỉ của chị C và chị H, T đã điền thông tin vào 02 tờ Giấy nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội rồi bán cho C và H với giá tiền là 450.000đồng. Trong lúc cầm tiền cất vào túi quần sau bên phải thì T bị lực lượng Công an huyện Quế Võ phối hợp với Công an xã Phương Liễu bắt quả tang và thu giữ T bộ vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo nhân tội, lời khai nhận của bị cáo hoàn T phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội; vật chứng thu giữ, lời khai của nguyên đơn dân sự, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Ngô Văn T phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 267 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên việc dẫn chiếu áp dụng pháp luật trong Cáo trạng chưa chính xác, cụ thể: Bị cáo phạm tội ngày 18/10/2017, tại thời điểm này Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực thi hành còn Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực thi hành. Vì vậy pháp luật áp dụng là Bộ luật hình sự năm 1999, chứ không phải Bộ luật năm 2015. Nhưng tại trang 3 Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu: “...hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên theo quy định của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc áp dụng các tình tiết mới có lợi cho người phạm tội thì hành vi của bị cáo phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức” được quy định tại khoản 1 Điều 267 Bộ luật hình sự năm 1999” là thừa và không chính xác. Vì thời gian bị cáo phạm tội thì Bộ luật hình sự năm 1999 vẫn đang có hiệu lực thi hành nên không thể áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 (chưa có hiệu lực thi hành) để dẫn chiếu áp dụng Bộ luật năm 1999 (đang có hiệu lực thi hành - dẫn chiếu ngược).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về tài liệu; gây khó khăn cho công tác quản lý xã hội và làm giảm hiệu lực công tác điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước; làm mất uy tín của cơ quan, tổ chức khám chữa bệnh. Hành vi làm giả giấy tờ, tài liệu của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị và trật tự an T xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Chỉ vì ham lợi, muốn kiếm tiền nhanh chóng mà bị cáo bất chấp thủ đoạn mua và bán giấy tờ giả làm ảnh hưởng đến việc quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước cụ thể là Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh. Như vậy cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo nhất thời phạm tội, vì mục đích vụ lợi, tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h và điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ giáo dục để bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

- Trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự là Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

- Vật chứng vụ án: 02 tờ Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội mang tên Hoàng Thị C và Nguyễn Thị H; 03 tờ Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội chưa ghi nội dung và 02 tờ Giấy ra viện chưa ghi nội dung được sử dụng làm chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên không xem xét xử lý.

Số tiền 450.000đ thu giữ của Ngô Văn T, quá trình điều tra xác định đây là tiền C và H dùng để mua Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội giả của Ngô Văn T nên cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

Đối với Hoàng Thị C và Nguyễn Thị H có hành vi mua Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội của T để nộp cho Công ty, C và H không biết là giấy tờ, tài liệu giả. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội giả cho T, T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” .

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 267, điểm h và điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 30 Bộ luật hình sự.

Phạt: Ngô Văn T 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Tiền phạt được nộp một lần tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu của Ngô Văn T 450.000đ xung quỹ Nhà nước. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2018 giữa Công an huyện Quế Võ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, Bắc Ninh*).

- Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhân :

- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA huyện;
- Những người TGTT;
- Lu HSPA- VPTA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuyết Mai